

- GV ghi vào bảng.

- Làm tương tự với các trường hợp còn lại.

Nếu anh câu được a con cá,
Em câu được b con cá,
Thì cả 2 anh em câu được mấy con cá?
Gv giới thiệu (a + b) được gọi là biểu thức có chứa 2 chữ.

HS: Câu được (a + b) con cá.

HS: Vài em nhắc lại.

3. Giới thiệu giá trị của biểu thức có chứa 2 chữ:

- Nếu a = 3 và b = 2 thì a + b bằng bao nhiêu?

HS: Nếu a = 3; b = 2 thì a + b = 3 + 2 = 5

GV: Khi đó ta nói 5 là 1 giá trị của biểu thức a + b.

Tương tự với các trường hợp còn lại.

? Khi biết giá trị cụ thể của a và b, muốn tính giá trị của biểu thức a + b ta làm thế nào

HS: ... ta thay các số vào chữ a và b rồi thực hiện tính giá trị của biểu thức.

? Mỗi lần thay chữ bằng số ta tính được gì?

HS: Nếu ...ta tính được giá trị của biểu thức a + b.

4. Luyện tập:

+ Bài 1:

HS: Đọc yêu cầu và tự làm bài.

-Vài em trả lời miệng.

-Nếu c = 10 và d = 25 thì giá trị của biểu thức c + d là: c + d = 10 + 25 = 35.

-Nếu c = 15cm và d = 45cm thì giá trị của biểu thức c + d là: c + d = 15 + 45 = 60cm.

+ Bài 2: Gọi HS nêu y/c.

HS: Đọc yêu cầu và tự làm.

-Lớp làm vở, 3 em làm bảng.

-Cả lớp và GV nhận xét.

a. Nếu a = 32, b = 20 thì giá trị của biểu thức a - b là: 32 - 20 = 12

b. Nếu a = 45, b = 36 thì giá trị của biểu thức a - b là: 45 - 36 = 9

c. Nếu a = 18m và b = 10m thì giá trị của biểu thức a - b là: 18 - 10 = 8m.

+ Bài 3: GV kẻ bảng như SGK, cho HS làm bài theo mẫu rồi chữa bài.

- 2 HS lên bảng điền, cả lớp làm vào vở.

+ Bài 4:

HS: Làm bài rồi chữa bài.

HS đổi vở kiểm tra chéo.

5. Củng cố dặn dò:

-Y/c HS lấy ví dụ về biểu thức có chứa 2 chữ.

- Nhận xét giờ học. Về nhà học bài và làm bài tập.

Luyện từ và câu

Cách viết tên người, tên địa lý Việt Nam

I.Mục tiêu:

- Nắm được quy tắc viết hoa tên người, tên địa lý Việt Nam.
- Biết vận dụng những hiểu biết về quy tắc viết hoa tên người và tên địa lý Việt Nam để viết đúng 1 số tên riêng Việt Nam.

II.Đồ dùng dạy học:

- Bản đồ hành chính địa phương. Phiếu học tập.

III.Các hoạt động dạy học chủ yếu:

A.Kiểm tra bài cũ:

GV gọi 1 HS làm bài tập 1; 1HS làm bài tập 2.

B.Dạy bài mới:

1.Giới thiệu và ghi đầu bài:

GV nêu mục đích yêu cầu của tiết học.

2.Dạy bài mới:

a.Phần nhận xét:

- GV nêu nhiệm vụ: Nhận xét cách viết các tên người, tên địa lý đã cho.

+ Mỗi tên đã cho gồm bao nhiêu tiếng?

+ Chữ cái đầu của mỗi tiếng ấy được viết thế nào?

+ Khi viết tên người và tên địa lý Việt Nam cần viết như thế nào?

b.Phần ghi nhớ:

- GV nói thêm về cách viết tên các dân tộc Tây Nguyên.

c.Phần luyện tập:

+ Bài 1:

-Y/c HS nói rõ vì sao phải viết hoa tiếng đó?

-Y/c HS lấy ví dụ.

+ Bài 2: Tương tự bài 1.

+ Bài 3:

HS: 1 em đọc yêu cầu của bài và trả lời câu hỏi.

- ... 2, 3, 4 tiếng.

- Chữ cái đầu của mỗi tiếng được viết hoa.

HS: ... cần viết hoa chữ cái đầu mỗi tiếng tạo thành tên đó.

HS: 2 - 3 em đọc phần ghi nhớ.

HS: Nêu yêu cầu bài tập.

2 - 3 em lên viết bài trên bảng lớp, cả lớp viết vào vở bài tập.

HS: Tên người, tên địa lý phải viết hoa chữ cái đầu của mỗi tiếng.

Các từ: xã, huyện, tỉnh không phải viết hoa vì là danh từ chung.

VD: Trần Minh Đức. Thôn Bảo Phác, xã Hợp Châu, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc.

HS: Đọc yêu cầu và tự làm.

- 2 em lên bảng làm, lớp làm vở.

VD: xã Tam Quan, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc.

HS: Đọc yêu cầu bài tập.

- GV chia nhóm, làm vào phiếu.

- Treo bản đồ hành chính địa phương.

- GV chữa bài, nhận xét bổ sung và cho điểm các nhóm làm đúng.

3. Củng cố dặn dò:

- GV nhận xét tiết học. Về nhà học bài và làm bài tập, chuẩn bị bài sau.

- Làm bài theo nhóm.

- Đại diện nhóm lên trình bày.

a) huyện Bình Xuyên, huyện Vĩnh Tường, huyện Yên Lạc, huyện Lập Thạch, huyện Sông Lô, huyện Tam Dương, huyện Tam Đảo, thị xã Phúc Yên, thành phố Vĩnh Yên.

b) hồ Đại Lải, núi Tam Đảo, Tây Thiên...

- Tìm trên bản đồ các xã, các danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử...

Khoa học

Phòng bệnh béo phì

I. Mục tiêu:

- HS nhận biết dấu hiệu và tác hại của bệnh béo phì.
- Nêu nguyên nhân và cách phòng bệnh béo phì.
- Có ý thức phòng tránh bệnh béo phì, có thái độ đúng với người béo phì.

II. Đồ dùng dạy - học:

- Phiếu học tập.

III. Các hoạt động dạy - học:

A. Kiểm tra bài cũ:

- ? Kể tên một số bệnh do thiếu chất dinh dưỡng
- ? Nêu cách đề phòng bệnh thiếu chất dinh dưỡng

B. Dạy bài mới:

1. Giới thiệu và ghi đầu bài:

2. Các hoạt động:

a. HĐ1: Tìm hiểu về bệnh béo phì

* Cách tiến hành:

- + Bước 1: Làm việc theo nhóm.
 - Chia nhóm, phát phiếu học tập.
- + Bước 2: Làm việc cả lớp.

- GV kết luận: (SGV).

b. HĐ2: Thảo luận về nguyên nhân:

HS: Làm việc với phiếu học theo nhóm.
- Đại diện nhóm trình bày kết quả, các nhóm khác bổ sung.

Đáp án: Câu 1: b

Câu 2: 2.1 - d; 2.2 - d; 2.3 - e.

* Cách tiến hành:

- GV nêu câu hỏi thảo luận:
? Nguyên nhân gây nên béo phì là gì

? Làm thế nào để phòng tránh
? Cần phải làm gì khi em bé hoặc bản thân bạn bị béo phì

c.HĐ3: Đóng vai:

* Cách tiến hành:

+ Bước 1: GV chia nhóm và giao nhiệm vụ (SGV).

+ Bước 2: Làm việc theo nhóm.

+ Bước 3: Trình diễn.

- GV nhận xét, kết luận chung.

3.Củng cố dặn dò:

- Nhận xét giờ học. Y/c HS về nhà học bài và chuẩn bị bài sau.

-Quan sát H29 SGK để trả lời câu hỏi
- Ăn quá nhiều bánh kẹo, nước ngọt, ăn vặt nhiều, ít vận động.
- Ăn uống hợp lý, điều độ, tập TĐTT.
- Có chế độ ăn kiêng, thường xuyên luyện tập TĐTT, không ăn vặt, ...
- Đi khám bác sĩ để tìm đúng nguyên nhân và cách điều trị.

HS: Các nhóm thảo luận đưa ra tình huống.

HS: Lên đóng vai. Các HS khác theo dõi và lựa chọn cách ứng xử.

Buổi chiều:

Đạo đức

tiết kiệm tiền của (Tiết 1)

I.Mục tiêu:

- Học xong bài HS có khả năng nhận thức được cần phải tiết kiệm tiền của như thế nào? Vì sao cần phải tiết kiệm tiền của?

- HS biết tiết kiệm, giữ gìn sách vở, đồ dùng, đồ chơi ...

- Biết đồng tình, ủng hộ những hành vi, việc làm tiết kiệm, không đồng tình với những hành vi, việc làm lãng phí.

II.Đồ dùng dạy học:

Chuẩn bị tình huống.

III.Các hoạt động dạy học:

A.Kiểm tra bài cũ:

-GV gọi HS đọc nội dung phần ghi nhớ.

B.Dạy bài mới:

1.Giới thiệu ghi đầu bài:

2. Các hoạt động:

*HĐ1: HS thảo luận nhóm (T11SGK).

- GV chia nhóm: HS: Các nhóm thảo luận các thông tin trong SGK.
 - GV kết luận: Tiết kiệm là 1 thói quen tốt, là biểu hiện của con người văn minh, xã hội văn minh.
 - * HĐ2: Bày tỏ ý kiến thái độ.
 - GV y/c HS trả lời theo suy nghĩ của mình.
 - GV lần lượt nêu từng ý kiến trong bài tập 1. HS: Bày tỏ thái độ đánh giá của mình.
 - GV đề nghị HS giải thích lý do lựa chọn của mình. - Cả lớp trao đổi, thảo luận.
 - GV tổng kết: Các ý kiến c, d là đúng. Các ý kiến a, b là sai.
 - * HĐ3: HS thảo luận nhóm. - Các nhóm thảo luận liệt kê các việc nên làm và không nên làm để tiết kiệm tiền của.
 - GV đề nghị HS giải thích lý do lựa chọn của mình. - Đại diện từng nhóm trình bày, lớp nhận xét, bổ sung.
 - GV kết luận về những việc nên làm không nên làm để tiết kiệm tiền của. HS: Tự liên hệ.
3. Củng cố dặn dò:
- Nhận xét giờ học. Về nhà học và thực hành tiết kiệm.

Luyện tiếng viết

Luyện đọc: Trung thu độc lập

I. Mục tiêu:

- Biết đọc diễn cảm bài văn thể hiện tình cảm yêu mến thiếu nhi, niềm tự hào, ước mơ và hi vọng của anh chiến sỹ về một tương lai tươi đẹp của đất nước, của thiếu nhi.

- Hiểu nội dung: Tình thương các em nhỏ của anh chiến sỹ, mơ ước của anh về tương lai của các em trong đêm trung thu độc lập đầu tiên của đất nước ta.

III. Các hoạt động dạy và học:

A. Kiểm tra bài cũ:

- Gọi 2 HS đọc bài.

B. Dạy bài mới:

1. Giới thiệu bài:

2. Luyện đọc và tìm hiểu bài:

a. Luyện đọc:

HS: Nói tiếp nhau đọc từng đoạn .
- Luyện đọc theo cặp.

- GV nghe, kết hợp giải nghĩa từ khó.

b.Tìm hiểu bài:

+Đứng gác trong đêm trung thu anh chiến sỹ nghĩ đến điều gì?

+ Vẻ đẹp của trăng trung thu độc lập được miêu tả trong bài bằng những hình ảnh nào?

+ Anh chiến sỹ tưởng tượng đất nước trong những đêm trăng ra sao?

+ Cuộc sống hiện nay, theo em có gì giống với mong ước của anh chiến sỹ năm xưa?

+ Em mơ ước đất nước ta mai sau sẽ phát triển như thế nào?

c.Hướng dẫn HS đọc diễn cảm:

- GV hướng dẫn cả lớp đọc diễn cảm đoạn toàn bài.

3.Củng cố dặn dò:

- Nhận xét giờ học. Về nhà đọc lại bài và chuẩn bị bài sau.

- 1 - 2 HS đọc cả bài.

-Đọc thầm từng đoạn và trả lời câu hỏi
-Anh nghĩ tới các em nhỏ và tương lai của các em.

- Trăng ngàn và gió núi bao la, trăng sáng soi xuống nước Việt Nam độc lập yêu quý, trăng vàng vạc chiếu khắp các thành phố, làng mạc...

- Dưới ánh trăng này, dòng thác nước đổ xuống làm chạy máy phát điện, giữa biển rộng ... to lớn, vui tươi.

- Những ước mơ của anh chiến sỹ năm xưa đã trở thành hiện thực.

-HS: Phát biểu ý kiến.

HS: 3 em nối tiếp nhau đọc 3 đoạn.

- Thi đọc diễn cảm.

Luyện toán

Luyện tập: Biểu thức có chứa hai chữ

I.Mục tiêu:

- Giúp HS nhận biết 1 số biểu thức đơn giản có chứa 2 chữ.
- Biết tính giá trị của 1 số biểu thức đơn giản có chứa 2 chữ.

II.Đồ dùng dạy học:

Bảng nhóm.

III.Các hoạt động dạy học chủ yếu:

A.Kiểm tra bài cũ:

Chữa bài tập.

B.Dạy bài mới:

1.Giới thiệu:

2.Nội dung:

- GV cho HS đọc kĩ đề bài.
- Yêu cầu HS làm bài tập.
- Gọi HS lần lượt lên chữa bài.
- GV đi giúp đỡ HS chậm.

- HS đọc kĩ đề bài.
- HS làm bài tập.
- HS lần lượt lên chữa bài.

-Chữa bài và nhận xét.

Bài 1.Tính giá trị của biểu thức $a + b$ nếu:

a) $a = 8$ và $b = 12$

Nếu $a = 8$ và $b = 21$ thì $a + b = 8 + 21 = 29$

b) $a = 18$ và $b = 35$

Nếu $a = 18$ và $b = 35$ thì $a + b = 18 + 35 = 53$

Bài 2.Điền giá trị thích hợp của biểu thức vào ô trống:

a	24	15	35	105	360	1400
b	3	5	7	15	12	20
$a \times b$	72	75	245	1575	4320	28000
$a : b$	8	3	5	7	30	70

Bài 3.Tìm các số tự nhiên a và b, biết rằng: $a \times b = 19$.

Ta có: $19 = 1 \times 19 = 19 \times 1$.

Do đó có: $a = 1$ thì $b = 19$

$A = 19$ thì $b = 1$

Bài 4.Tính giá trị biểu thức:

$(a + b - 1) \times (a + b - 2) \times \dots \times (a + b - 100)$; với $a = 49$; $b = 51$.

$$\begin{aligned} & (a + b - 1) \times (a + b - 2) \times \dots \times (a + b - 100) \\ &= (49 + 51 - 1) \times (49 + 51 - 2) \times \dots \times (49 + 51 - 100) \\ &= (49 + 51 - 1) \times (49 + 51 - 2) \times \dots \times (49 + 51 - 100) \\ &= (49 + 51 - 1) \times (49 + 51 - 2) \times \dots \times 0 \\ &= 0 \end{aligned}$$

3.Củng cố dặn dò:

-Y/c HS lấy ví dụ về biểu thức có chứa 2 chữ.

- Nhận xét giờ học. Về nhà học bài và làm bài tập.

Thứ tư ngày 8 tháng 10 năm 2014

Buổi sáng:

Tin học

(Giáo viên chuyên ngành soạn - giảng)

Tập đọc

ở vương quốc tương lai

(Theo Mát - tíc - lịch)

I.Mục tiêu:

Giúp HS:- Biết đọc, ngắt giọng rõ ràng, đủ để phân biệt tên các nhân vật với lời nói của nhân vật.